TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110/2021/QĐST-VHN	*V, ngày 17 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN T TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. V, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 348/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận T tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Trịnh Đức T, sinh năm 1981.

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Phòng 307 hẻm T, đường B, phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 5 năm 2021.

Việc T tình ly hôn và thỏa T của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận T tình ly hôn và sự thoả T của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Đức T và bà Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Trịnh Điền V, sinh ngày 02/6/2008 và Trịnh Duy V, sinh ngày 01/6/2014. Ông T và bà L thống nhất và phù hợp với

nguyện vọng của con: Ông T là người trực tiếp nuôi cháu Điền V, bà L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Duy V.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo Điều 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông T và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông T và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Ông Trịnh Đức T và bà Nguyễn Thị L mỗi người phải nộp tiền lệ phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông Thuân, bà L đã nộp theo các biên lai thu số: 0003415 và 0003414 cùng ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V. Như vậy, ông T và bà L đã thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. V;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. V;
- Ủy ban nhân dân xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Huyền